TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/ 2017/ HSST
Ngày: 27/ 12/ 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M- TỈNH LAI CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ toạ phiên toà: Bà Lò Thị Chiến
Hội thẩm nhân dân:
- Ông Lý Ngọc Sáng
- Ông Lý Công Hậu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lâm Thị Tuyết - Cán bộ Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên toà: Ông Bùi Tống Chung - Kiểm sát viên .

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST, ngày 10/11/2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Sừng Nhù G** - tên gọi khác: không - giới tính: Nam
Sinh năm 1994, tại: xã B, huyện M, Lai Châu;
Trú tại: bản N, xã B, huyện M tỉnh Lai Châu;
Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: Lớp 5/12
Con ông: Sừng Gớ C, đã chết; và con bà Vàng Chí N, sinh năm 1972, nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại: Bản N, xã B, huyện M,tỉnh Lai Châu;
Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình;
Bị cáo chung sống như vợ chồng với Chảo Thị H, sinh năm 1997, nghề nghiệp: Trồng trọt, trú tại bản P, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu, hiện nay vợ chồng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn.
Bị cáo có 01 con, sinh năm 2014, trú tại bản P, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu;
Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện M, có mặt tại phiên tòa.
Tiền án: Không, tiền sự: Không.

2. Họ và tên: **Sừng Mò H** - tên gọi khác: không - giới tính: Nam
Sinh năm 1997, tại: xã B, huyện M, Lai Châu;
Trú tại: bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ Tôn giáo: Không Trình độ học vấn: Lớp 9/12

Con ông: Sừng Nhù H, sinh năm 1973, nghề nghiệp: Trồng trọt; và con bà Lỳ Thò M, sinh năm 1977, nghề nghiệp: Trồng trọt, đều trú tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu;

Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện M, có mặt tại phiên tòa.

Tiền án, tiền sự: Không.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sừng Lò X, sinh năm 1988. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trú tại: bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho các bị cáo: ông Nguyễn Công H, Bào chữa viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 19/7/2017 Sừng Nhù G, sinh năm 1994, trú tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Đi từ nhà xuống đường ô tô thì gặp Sừng Mò H, sinh năm 1997 là người cùng bản với G, qua trao đổi G rủ H lên bản H, xã N tìm mua thuốc phiện về sử dụng, nhưng không có xe máy đi G đã bảo H lên nhà anh trai của Giá là Sừng Lò X, sinh năm 1988 hỏi mượn chiếc xe máy, không nói cho Sừng Lò X biết là mượn xe máy đi mua thuốc phiện, khi mượn được xe máy G điều khiển chở H lên bản H, xã N tìm mua thuốc phiện, trên đường đi G và H mỗi người góp tiền vào 50.000 đồng, nhưng không mua thuốc phiện được, do trời tối nên G và H vào nhà người dân ngủ qua đêm. Đến sáng ngày 20/7/2017, G tiếp tục điều khiển xe máy lên bản P, xã N, trên đường đi G và H dừng xe máy để ở ven đường rồi tiếp tục đi bộ theo con đường mòn vào bản P thì G và H gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt khoảng 70 tuổi, G hỏi mua thuốc phiện, qua trao đổi mua bán G và H mua được 01 gói thuốc phiện và 20 thuốc tân dược ký hiệu APC với giá 100.000 đồng. Sau đó G cất giấu vào trong người, quay lại chỗ xe máy. Đến 12 giờ cùng ngày 20/7/2017 khi Sừng Nhù G điều khiển xe máy chở Sừng Mò H đi đến khu vực bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện M phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ là 01 gói thuốc phiện có trọng lượng 3,66 gam, 20 viên thuốc tân dược ký hiệu APC. Ngoài ra còn thu giữ của Giá và H 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 27F6-5526; 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng: nhãn Microsoft Mobile- Moddel; RM- 1090. Số IMEL 1:

355741066505843. Số IMEL2: 355741066505850 của Sừng Mò H để điều tra làm rõ.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 20/7/2017 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện M và kết luận giám định số 341/GĐ-KTHS ngày 08/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: " *Chất nhựa dẻo màu nâu đen có mùi hắc trong một phong bì niêm phong vật chứng của Sừng Nhù G và Sừng Mò H gửi đến giám định khi cân có trọng lượng là 3,66 gam là thuốc phiện".*

Tại bản cáo trạng số 52/KSĐT-MT ngày 09/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử các bị cáo phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Điều luật áp dụng: Khoản 1 điều 194; điểm p, khoản 1 khoản 2 điều 46 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 điều 7 và khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015. Đề nghị Xử phạt các bị cáo:

- Sừng Nhù G từ 01(Một) năm 10 (Mười) tháng tù đến 02 (Hai) năm 04(Bốn) tháng tù.
- Sừng Mò H từ 01(Một) năm 08 (Tám) tháng tù đến 02 (Hai) năm 02(Hai) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với các bị cáo. Vật chứng vụ án đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 20 viên thuốc tân ký hiệu APC; Trả 01 chiếc xe mang biển kiểm soát 27F6-5526 cho chủ sở hữu ông Sừng Lò X, trú tại: Bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; Trả cho bị cáo Sừng Mò H 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng: nhãn Microsoft Mobile Moddel;RM-1090, sốIMEL1:355741066505843. Số IMEL2: 355741066505850 theo điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS; Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Người bào chữa cho các bị cáo, tại phiên tòa hôm nay nhất trí quan điểm truy tố các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", điều luật áp dụng theo Khoản 1 điều 194; điểm p, khoản 1 khoản 2 điều 46 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 điều 7 và khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015. Đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H với mức án thấp nhất của khung hình phạt, Không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với các bị cáo. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2017 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Sừng Nhù G và Sừng Mò H là dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị HĐXX xem xét miễn nộp án phí cho các bị cáo G và H toàn bộ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến

của kiểm sát viên, đại diện VKSND huyện M; người bào chữa cho các bị cáo và lời nhận tội của các bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án.

Các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H mục đích mua thuốc phiện về để sử dụng (Hút), các bị cáo đã mua thuốc phiện 01 gói và 20 viên thuốc tân dược APC với giá 100.000 đồng của người dân tộc Mông lạ mặt.

Đến 12 giờ cùng ngày 20/7/2017 khi Sùng Nhù G điều khiển xe máy chở Sừng Mò H đi đến khu vực bản N, xã N, huyện M, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã N, huyện M phát hiện, bắt quả tang, vật chứng thu giữ là 01 gói thuốc phiện có trọng lượng 3,66 gam, 20 viên thuốc tân dược ký hiệu APC. Ngoài ra còn thu giữ của G và H 01 chiếc xe máy mang biển kiểm soát 27F6-5526; 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng: nhãn Microsoft Mobile-Moddel; RM- 1090:355741066505843.SốIMEL2: 355741066505850 của Sừng Mò Hừ để điều tra làm rõ.

Như vậy hành vi của các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự. tại điều luật qui định: " *NgườiNàoTàng trữ trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm*"

Theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/NQQH 14 ngày 20/6/2017 thì các bị cáo được hưởng các quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì các bị cáo là người nghiện nên đã tàng trữ thuốc phiện trong người. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự vì vậy các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục đối với bị cáo.Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Xét về nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ các bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người dân tộc La Hủ, sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, hơn nữa có trình độ văn hóa thấp, do vậy nhận

thức pháp luật có phần còn hạn chế, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS, cần được áp dụng đối với các bị cáo.

Xét về tính chất, động cơ phạm tội của các bị cáo, các bị cáo phạm tội chỉ với mục đích tàng trữ thuốc phiện để sử dụng (Hút). Các bị cáo phạm tội đồng phạm như giản đơn, G là người gợi ý đi tìm mua thuốc phiện, cả hai người cùng góp tiền mỗi người 50.000 đồng, còn H là người thứ yếu cùng G đi tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Khi bị bắt quả tang vật chứng thu được ở trong người Sừng Nhù G. HĐXX cần áp dụng điều 20, điều 53 BLHS.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 70 tuổi theo lời khai của Sừng Nhù G và Sừng Mò H có mua thuốc phiện với người đàn ông này, nhưng G và H không biết tên tuổi lai lịch người này nên cơ quan Điều tra không có cơ sở điều tra xử lý được đối tượng này.

Đối với Sừng Lò X là chủ sở hữu chiếc xe máy mà các bị cáo Sừng Nhù G và Sừng Mò H khi mượn xe máy để đi lên bản H, xã N. Nhưng Sừng Lò X không biết việc các bị cáo mượn xe để đi tìm mua thuốc phiện, do đó cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với Sừng Lò X.

Hình phạt bổ xung: tại khoản 5 điều 194 BLHS các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.Về xử lý vật chứng, tịch thu tiêu hủy 20 viên thuốc tân dược ký hiệu APC của Già và H; Về chiếc xe máy G và H mượn của Sừng Lò X, nhưng khi các bị cáo mượn đi X không biết việc mượn xe máy để đi mua thuốc phiện, do đó cần trả chiếc xe mang biển kiểm soát 27F6-5526 cho chủ sở hữu ông Sừng Lò X; Khi bị bắt bị cáo Sừng Mò H bị thu chiếc điện thoại di động, bị cáo khai nhận chỉ dùng điện thoại để liên lạc cho người thân không dùng vào mục đích về hành vi mua bán ma túy, cần trả lại cho bị cáo Sừng Mò H 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng: nhãn Microsoft Mobile- Moddel; RM- 1090. Số IMEL 1:355741066505843. Số IMEL2: 355741066505850, theo điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, Tại phiên tòa ý kiến của Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét miễm cho các bị cáo toàn bộ án phí. HĐXX cần chấp nhận một phần ý kiền đề nghị của người bào chữa.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo **Sừng Nhù G** và **Sừng Mò H**

phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.**

- Áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46; điều 20; điều 53 BLHS; Nghị quyết số 41/2017/NQQH 14 ngày 20/6/2017, các bị cáo được hưởng các quy định có lợi của Bộ luật hình sự năm 2015 tại khoản 3 điều 7; khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Sừng Nhù G 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 20/7/2017.

Xử phạt bị cáo Sừng Mò H 01(Một) năm 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 20/7/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 BLHS; điều 76 BLTTHS. Tuyên tịch thu tiêu hủy 20 viên thuốc tân dược ký hiệu APC; Trả chiếc xe mang biển kiểm soát 27F6-5526 cho chủ sở hữu ông Sừng Lò X , trú tại bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; Trả cho bị cáo Sừng Mò H 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng: nhãn Microsoft Mobile- Moddel; RM- 1090. Số IMEL 1:355741066505843. Số IMEL2: 355741066505850.

3. Về án phí:

Áp dụng điều 99 BLTTHS và điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Sừng Nhù G, Sừng Mò H mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền khán án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
-TAND tỉnh Lai Châu
-CA huyện M
-VKSND huyện M
-CCTHA huyện M
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu
-Các bị cáo
-Người có QLNVLQ
-Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lò Thị Chiến